

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày 31-12-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khiêm;

2. Bà Lý Thị Phầm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nhật Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 105/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị G, sinh năm 1999; đăng ký thường trú tại: Thôn K, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn Đ, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Triệu Tiên T, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn K, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 18/9/2024 và các lời khai sau đó nguyên đơn chị Đặng Thị G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trước khi kết hôn chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiên T không được tìm hiểu nhau mà lấy nhau do gia đình mai mối. Anh chị tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 16/11/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng trong việc chăm sóc con nhỏ. Vợ chồng thường cãi nhau, anh Triệu Tiên T chửi bới, đánh đập chị, có lần tát vào mặt chị, dùng

điện thoại đập vào đầu chị. Năm 2020 khi chị Đặng Thị G đang mang bầu và sinh con thứ hai thì anh Triệu Tiến T thường xuyên đi uống rượu, không quan tâm, chăm lo cho chị và các con, thậm chí ngoại tình với người phụ nữ khác. Chị Đặng Thị G và gia đình có khuyên bảo nhưng anh Triệu Tiến T không nghe mà còn cẩu gắt, chửi bới và đánh chị. Vì thương các con nên chị Đặng Thị G cố gắng chịu đựng. Khoảng tháng 12 năm 2023, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng hơn vì anh Triệu Tiến T đi hát ở quán Karaoke, chụp ảnh cùng người tình và nhắn tin gửi cho chị Đặng Thị G biết. Chị Đặng Thị G tiếp tục khuyên bảo nhưng anh Triệu Tiến T nói là “sống được thì sống, không thì cút”. Từ tháng 12/2023 đến tháng 6/2024 chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T sống ly thân, dù vẫn ở cùng nhà nhưng mỗi người ăn riêng, không còn quan tâm gì nhau. Đến tháng 6/2024 anh Triệu Tiến T vẫn không thay đổi, chị Đặng Thị G cũng không chịu đựng được nữa nên đã mang theo con gái nhỏ bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn Đ, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống. Nay, chị Đặng Thị G xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với nhau. Chị Đặng Thị G yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Triệu Tiến T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 và cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020. Từ tháng 6/2024 đến nay, cháu Triệu Minh T1 sống với anh Triệu Tiến T, cháu Triệu Thị Thanh N sống với chị Đặng Thị G. Khi ly hôn, chị Đặng Thị G yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 đến khi con đủ 18 tuổi; yêu cầu anh Triệu Tiến T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T không ai phải cấp dưỡng nuôi con vì mỗi người đã nuôi một con. Chị Đặng Thị G làm nông nghiệp cùng gia đình bố mẹ đẻ, có thu nhập khoảng 8.000.000 đồng – 9.000.000 đồng/1 tháng, có chỗ ở tại nhà bố mẹ đẻ là ông Đặng Văn L, sinh năm 1969 và bà Triệu Thị P, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và được bố mẹ đẻ cam kết hỗ trợ chị nuôi dưỡng, chăm sóc con.

Chị Đặng Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung. Thời gian chung sống, vợ chồng anh chị không vay nợ ai.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Triệu Tiến T trình bày về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị Đặng Thị G trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì lớn, tuy có lúc bất đồng quan điểm nên cãi nhau nhưng anh Triệu Tiến T không đánh đập chị Đặng Thị G, cũng không ngoại tình. Đến giữa năm 2024, do em trai chị Đặng Thị G bị tai nạn nên chị Đặng Thị G đi chăm sóc em trai. Vì vậy, vợ chồng xa cách, tình cảm lạnh nhạt dần. Sau đó chị Đặng Thị G tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Anh Triệu Tiến T không đi đón, chỉ gọi điện bảo chị về nhưng chị không về. Anh chị có 02 con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 đang sống với anh Triệu Tiến T và cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020, đang sống với chị Đặng Thị G. Vợ chồng không có tài sản chung gì. Đối với xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, đăng ký tên chủ sở hữu là Triệu Tiến T hiện do anh quản lý, sử dụng thì anh xác định

là tài sản riêng của anh, không phải tài sản chung vợ chồng. Nay, chị Đặng Thị G yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn, đồng ý cho chị Đặng Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 đến khi con đủ 18 tuổi; anh Triệu Tiến T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 đến khi con đủ 18 tuổi, anh chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con với điều kiện chị Đặng Thị G hỗ trợ anh trả nợ tiền mua xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, đăng ký tên chủ sở hữu là Triệu Tiến T nêu trên.

Tại bản tự khai, cháu Triệu Minh T1 trình bày nguyện vọng được sống cùng với bố đẻ là anh Triệu Tiến T và ông bà nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về việc thực hiện nghĩa vụ của đương sự, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Triệu Tiến T không tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Đặng Thị G vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Triệu Tiến T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 16/11/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng có mâu thuẫn và sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau. Vì vậy, chị Đặng Thị G yêu cầu ly hôn với anh Triệu Tiến T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị G được ly hôn với anh Triệu Tiến T. Về con chung: Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T có 02 con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 (đang sống cùng anh Triệu Tiến T) và cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 (đang sống cùng chị Đặng Thị G). Cháu Triệu Minh T1 có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng anh Triệu Tiến T. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T đều có đủ điều kiện nuôi con và có ý kiến thống nhất giao con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 cho anh Triệu Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; giao con chung là Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 cho chị Đặng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Để đảm bảo sự phát triển đầy đủ về mọi mặt cho trẻ

em, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 cho anh Triệu Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; giao con chung là Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 cho chị Đặng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đề nghị xem xét. Về nợ chung: Chị Đặng Thị G trình bày không có nợ chung; anh Triệu Tiến T trình bày anh có vay một số tiền để mua xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, đăng ký tên chủ sở hữu là Triệu Tiến T. Anh Triệu Tiến T xác định xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323 là tài sản riêng của anh Triệu Tiến T nhưng do anh Triệu Tiến T chưa trả hết nợ nên anh có ý kiến yêu cầu chị Đặng Thị G hỗ trợ anh trả nợ tiền mua xe. Đối với ý kiến của anh Triệu Tiến T Tòa án đã tiến hành ra thông báo yêu cầu anh Triệu Tiến T cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan và các thủ tục liên quan đến yêu cầu trả nợ nhưng anh Triệu Tiến T không thực hiện các nghĩa vụ trên nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thị G được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị G vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Triệu Tiến T đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Triệu Tiến T cư trú tại Thôn K, xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Á, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 16/11/2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau, tính cách không hoà hợp, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay và không ai có hành động hàn gắn tình cảm. Chị Đặng Thị G yêu cầu ly hôn, anh Triệu Tiến T đồng ý ly hôn với điều kiện chị Đặng Thị G phải hỗ trợ anh Triệu Tiến T trả nợ tiền mua xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, đăng ký tên chủ sở hữu là Triệu

Tiến T, là tài sản riêng của anh Triệu Tiến T. Xét thấy, việc anh Triệu Tiến T yêu cầu chị Đặng Thị G hỗ trợ anh trả nợ cho việc mua tài sản riêng của anh không phải là căn cứ để buộc vợ chồng phải chung sống với nhau khi tình cảm không còn, đời sống chung không thể tiếp tục. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị G là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T có 02 con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 và cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020. Từ tháng 6/2024 đến nay, cháu Triệu Thị Thanh N sống cùng chị Đặng Thị G, cháu Triệu Minh T1 sống cùng anh Triệu Tiến T. Cháu Triệu Minh T1 có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng anh Triệu Tiến T. Xét thấy, cả chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T đều có việc làm, có thu nhập và có chỗ ở ổn định, được bố mẹ đẻ hỗ trợ việc nuôi dưỡng, chăm sóc con nên anh chị đều đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Đồng thời, anh chị có ý kiến thống nhất về việc chị Đặng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Thị Thanh N, anh Triệu Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Minh T1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em, cần giao con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 cho anh Triệu Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi; giao con chung là Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 cho chị Đặng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T không ai phải cấp dưỡng nuôi con vì người trực tiếp nuôi con không yêu cầu. Anh, chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị G không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung, anh Triệu Tiến T trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Đặng Thị G trình bày vợ chồng không có nợ chung. Anh Triệu Tiến T trình bày xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, đăng ký tên chủ sở hữu là Triệu Tiến T là tài sản riêng của anh và yêu cầu chị Đặng Thị G hỗ trợ anh trả nợ tiền mua xe ô tô này. Đối với ý kiến này, TAND huyện Lộc Bình đã ban hành Thông báo số: 03/TB-TA ngày 20/11/2024 về việc yêu cầu anh Triệu Tiến T gửi (nộp) đơn yêu cầu và cung cấp tài liệu, chứng cứ trước khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào 08 giờ 00 phút, ngày 29/11/2024 nhưng anh Triệu Tiến T không thực hiện. Ngoài lời trình bày, anh Triệu Tiến T không có văn bản, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh về quyền sở hữu xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323, việc vay nợ, trách nhiệm thanh toán nợ mua xe ô tô tải Biển kiểm soát 12C-10323 nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết. Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản, nghĩa vụ thanh toán nợ có thể khởi kiện trong vụ án khác để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thị G được miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị G được ly hôn với anh Triệu Tiến T. (*Giấy chứng nhận kết hôn số 19, đăng ký ngày 16/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn*).

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Triệu Minh T1, sinh ngày 20/11/2016 cho anh Triệu Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Giao con chung là cháu Triệu Thị Thanh N, sinh ngày 19/11/2020 cho chị Đặng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T không ai phải cấp dưỡng nuôi con vì người trực tiếp nuôi con không yêu cầu. Chị Đặng Thị G và anh Triệu Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thị G được miễn toàn bộ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Huyền Trang

- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang